

Số: 54/2019/QĐST-HNGĐ

Ứng Hòa, ngày 25 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 78/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2019, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị **Lê Thị T** - sinh năm 1993

SQ: thôn 4, xã Quảng Lĩnh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

*** Bị đơn:** Anh **Ngô Văn M** - sinh năm 1988

Đều có ĐKKHKT: thôn Phù Yên, xã Viên An, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị T và anh Ngô Văn M

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: chị Lê Thị T và anh Ngô Văn M thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: chị T, anh M có 02 con chung là Ngô Thị Quỳnh Chi - sinh ngày: 18/12/2013 và Ngô M Khôi – sinh ngày: 30/11/2016. Giữ nguyên việc nuôi con như trước khi ly hôn; cụ thể: Giao chị T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Ngô Thị Quỳnh Chi. Giao anh M tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Ngô M Khôi. Do mỗi người nuôi một con chung nên các bên không yêu cầu về cấp dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị T, anh M cho đến khi chị T, anh M có đề

nghị mới hoặc có thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm hỏi con chung.

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung: Các bên xác nhận không có gì nên không yêu cầu tòa giải quyết

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận việc chị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật, số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng; số tiền được hoàn trả là 150.000 đồng chị T tự nguyện sung công quỹ Nhà nước. *(Theo biên lai thu số 0009014 ngày 12/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã Quảng Lĩnh
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Kiến